

Số: /BC-UBND

Phú An, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá tổ chức, hoạt động của chính quyền cấp xã giai đoạn 2016 - 2021

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về tổ chức và hoạt động của HĐND xã

1.1 Tổ chức của HĐND: Tổng số đại biểu HĐND xã được bầu đầu nhiệm kỳ là 26 đại biểu (trong đó: nữ 06 đại biểu, chiếm tỷ lệ 23,07%; ngoài đảng: 06 đại biểu, chiếm tỷ lệ 23,07%; dưới 35 tuổi: 06 đại biểu, chiếm tỷ lệ 23,07%); đến cuối nhiệm kỳ đại biểu HĐND xã 25 đại biểu (*cho thôi nhiệm vụ 01 đại biểu do chuyển công tác khác*) (trong đó: nữ 06 đại biểu, chiếm tỷ lệ 24%; ngoài đảng: 05 đại biểu, chiếm tỷ lệ 20%; dưới 35 tuổi: 03 đại biểu, chiếm tỷ lệ 12%). Đại biểu HĐND chuyên trách ở xã 01 vị.

Thường trực HĐND xã gồm 01 Chủ tịch HĐND do đ/c Phó bí thư Đảng ủy xã kiêm, 01 Phó chủ tịch HĐND chuyên trách và bầu Trưởng, Phó 02 Ban của HĐND xã (Ban pháp chế, Ban kinh tế xã hội).

- **Ban Kinh tế - Xã hội:** Từ đầu nhiệm kỳ, Ban có 05 thành viên, gồm: Trưởng ban; 01 Phó ban và 03 Ủy viên.

- **Ban Pháp chế:** Từ đầu nhiệm kỳ, Ban có 05 thành viên, gồm: Trưởng ban 01 Phó ban và 03 Ủy viên Các thành viên các Ban HĐND xã đều hoạt động kiêm nhiệm

1.2 Về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND cấp xã.

1.2.1 Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân

Thường trực HĐND xã luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban MTTQ xã thống nhất nội dung các chương trình kỳ họp HĐND trong năm. Phân công rõ trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong công tác chuẩn bị và triệu tập kỳ họp, tài liệu đúng thời gian. Nội dung Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương lãnh đạo của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như tâm tư, nguyện vọng của cử tri ở địa phương.

Chương trình kỳ họp được sắp xếp khoa học, dành nhiều thời gian thảo luận, chất vấn tại kỳ họp. Các nội dung thảo luận và trả lời các ý kiến sát với tâm tư, nguyện vọng của cử tri. Do vậy, các kỳ họp HĐND đã tạo ra không khí

sôi động, dân chủ, thẳng thắn và trách nhiệm. Trong nhiệm kỳ công tác tổ chức 13 kỳ họp và ban hành 72 Nghị quyết đúng luật và thời gian quy định, chất lượng của các Nghị quyết có tính khả thi cao.

Trong nhiệm kỳ, HĐND xã tổ chức 13 kỳ họp (trong đó 3 kỳ họp bất thường); các kỳ họp thường kỳ được chuẩn bị và tổ chức đúng quy định. Tại các kỳ họp đại biểu nêu cao tinh thần trách nhiệm trước cử tri, tham gia phát biểu, đóng góp vào các dự thảo Nghị quyết, báo cáo làm cơ sở để quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương về KT-XH và củng cố QP-AN.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã tích cực trong việc chuẩn bị đầy đủ các nội dung chương trình cụ thể cho từng kỳ họp; tham gia xây dựng dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án, Tờ trình và tài liệu để trình tại kỳ họp; hoạt động thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân đảm bảo đúng quy trình, các thành viên của 02 Ban đã tham gia đóng góp ý kiến với tinh thần thẳng thắn, xây dựng. Góp phần nâng cao chất lượng của các báo cáo thẩm tra tại các kỳ họp.

1.2.2. Quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương

HĐND xã bám sát chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy đưa ra những quyết sách đúng đắn, khả thi phù hợp với tình hình địa phương. Từng đại biểu nhận thức đầy đủ về vị trí vai trò, chức năng của HĐND và các Ban của HĐND, thường xuyên đổi mới phương thức giám sát thông qua hoạt động tiếp dân, các cuộc tiếp xúc cử tri trước, sau các kỳ họp và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị, đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Trong nhiệm kỳ, HĐND xã ban hành 72 nghị quyết¹.

Việc ban hành các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền quy định của pháp luật. Chất lượng của các Nghị quyết có tính khả thi cao. Góp phần hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

1.2.3. Thực hiện chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân

Nhiệm kỳ 2016-2021 tại các kỳ họp, HĐND xã đã dành thời gian xem xét các báo cáo theo đúng quy định tại Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; trước, trong và sau các kỳ họp, Thường trực HĐND xã ban hành văn bản đề nghị UBND xã báo cáo kết quả việc thực hiện các ý kiến,

¹ Cụ thể như: Lãnh đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh của địa phương: 57 nghị quyết; Tổ chức cán bộ: 14 nghị quyết; việc sáp nhập thôn: 01 nghị quyết.

kiến nghị của cử tri, của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp một cách nghiêm túc và đầy đủ.

Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND và các Ban HĐND xã đã triển khai thực hiện các nội dung giám sát đảm bảo theo chương trình, kế hoạch đã đề ra hằng năm, giải quyết được các ý kiến, kiến nghị của cử tri và đại biểu, các kiến nghị đề xuất của các Ban trong các đợt giám sát và trước, trong, sau các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã”. Thường trực HĐND xã đã chỉ đạo, điều hòa hoạt động giám sát, thẩm tra của các Ban HĐND xã đúng quy định của pháp luật. Các báo cáo giám sát, thẩm tra của các Ban đã đánh giá đúng thực trạng kết quả đạt được, nêu rõ những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, từ đó đưa ra những kiến nghị đề các cơ quan liên quan có biện pháp khắc phục kịp thời. Hầu hết các kiến nghị sau giám sát đều được UBND xã, công chức chuyên môn, các thôn kịp thời tiếp thu, giải quyết.

Thường trực HĐND đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức thực hiện được **07** cuộc giám sát kể thường xuyên; các Ban HĐND xã đã tổ chức giám sát thường xuyên được **6** cuộc. Nhìn chung các cuộc giám sát đảm bảo chất lượng đề ra, đơn vị chịu sự giám sát chấp hành tốt và thực hiện đảm bảo các kiến nghị, đề xuất qua các cuộc giám sát yêu cầu. Góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

Đại biểu HĐND là người đại diện cho cử tri, đại diện cho nhân dân thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Nhiệm kỳ 2016 - 2021 các vị đại biểu HĐND đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện các nhiệm vụ của người đại biểu. Các vị đại biểu HĐND đã phát huy được tinh thần trách nhiệm đại diện cho ý chí nguyện vọng của nhân dân, gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tích cực vận động nhân dân tham gia thực hiện Nghị quyết và tham gia vào quản lý Nhà nước. Đặc biệt là chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đại biểu HĐND cơ bản có trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức, chất lượng, số lượng cao hơn so với nhiệm kỳ trước. Tích cực tuyên truyền vận động nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương. Tại các kỳ họp các đại biểu tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến đánh giá thực hiện Nghị quyết và xây dựng Nghị quyết.

Thường trực HĐND xã thực hiện các quy trình và trình tự lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức vụ do HĐND bầu theo tinh thần nội dung Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Tín nhiệm cao (tỷ lệ %)	Tín nhiệm (tỷ lệ %)	Tín nhiệm thấp (tỷ lệ %)
1	Lê Văn Mai	56	28	8

2	Lê Đức Bảy	60	20	12
3	Đinh Thị Minh Trí	48	40	4
4	Trần Vũ Thanh	32	56	4
5	Hà Văn Hợp	52	32	8
6	Nguyễn Thanh Tú	52	36	8
7	Phạm Thị Phước	32	52	8
8	Nguyễn Thanh Bình	36	40	4

Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp HĐND xã được thực hiện thường xuyên, việc trả lời chất vấn được Chủ tịch, Phó chủ tịch, các Ủy viên UBND xã trả lời trực tiếp và thẳng vào vấn đề mà đại biểu, cử tri quan tâm.

1.2.4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đơn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Trước khi tổ chức kỳ họp thường kỳ theo luật định, Thường trực HĐND phối hợp với UBND, UBMTTQ xã và Tổ đại biểu HĐND huyện, xã tiếp xúc cử tri ở các thôn để nắm bắt, thu thập, phản ánh ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của cử tri; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri; báo cáo với cử tri kết quả kỳ họp, phổ biến và giải thích các Nghị quyết của HĐND, vận động và cùng nhân dân thực hiện. Trong nhiệm kỳ 2016-2021 tổ chức tiếp xúc cử tri được **10** cuộc với khoảng 1.455 lượt cử tri tham dự, có 45 ý kiến, kiến nghị đối với Thường trực HĐND và UBND xã và được giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri là khoảng 100%.

Thường trực HĐND xã bố trí, sắp xếp phòng tiếp công dân và phân công đại biểu HĐND thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân tại xã để lắng nghe và giải quyết những vấn đề bức xúc của tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Trong nhiệm kỳ không có tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Trong nhiệm kỳ qua Thường trực HĐND xã tổ chức 5 cuộc tiếp xúc đối thoại giữa đại biểu HĐND xã với trẻ em trên địa bàn xã theo quy định tại Điều 78, Luật trẻ em năm 2016.

1.3 Về mối quan hệ giữa HĐND cấp xã với cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc; các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị ở cấp xã và với thôn, làng, tổ dân phố.

1.3.1 Quan hệ giữa Thường trực HĐND với Đảng ủy xã

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Chủ tịch HĐND là người đại diện HĐND có trách nhiệm thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ giữa HĐND với Đảng ủy. Căn cứ Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND cụ thể hóa thành Nghị quyết tổ chức thực hiện.

(Có 02 đại biểu là Ủy viên Ban Thường vụ; 08 đại biểu là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy xã, khóa XIV), do đó Nghị quyết của Đảng ủy đối với HĐND là tuyệt đối. HĐND tích cực tham mưu kịp thời cho Đảng ủy về những vấn đề liên quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành.

1.3.2 Quan hệ giữa Thường trực HĐND với UBND xã

Thường trực HĐND phối hợp chặt chẽ với UBND chuẩn bị chu đáo các văn bản, tài liệu phục vụ cho các kỳ họp. Các văn bản của Thường trực HĐND trình trước kỳ họp đã bổ sung, hỗ trợ làm sáng tỏ hơn nội dung báo cáo của UBND, giúp cho đại biểu nắm vững được nội dung để thảo luận và quyết định. Sau các kỳ họp, Thường trực HĐND đã phối hợp với UBND xã tổ chức triển khai các nghị quyết của HĐND, giao nhiệm vụ kế hoạch để tổ chức thực hiện.

Giữa hai kỳ họp, Thường trực HĐND đã phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc xử lý các vấn đề phát sinh nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nghị quyết của HĐND và tạo điều kiện để UBND chỉ đạo, điều hành thuận lợi hơn.

1.3.4 Quan hệ giữa HĐND với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể đoàn thể

Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp hoạt động. Thường xuyên thông báo hoạt động của HĐND cho Ủy ban MTTQVN theo qui định và ngược lại. Ủy ban MTTQVN tạo điều kiện thuận lợi cho đại biểu HĐND các cấp tiếp xúc cử tri thuận lợi, có chất lượng và phát huy tốt vai trò vận động nhân dân hưởng ứng, tham gia thực hiện thắng lợi các nghị quyết của HĐND. Nhờ có sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐND với Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể thành viên, nên các hoạt động của HĐND được tiến hành thuận lợi và đạt hiệu quả cao.

2. Về tổ chức và hoạt động của UBND cấp xã

2.1 Tổ chức, bộ máy của UBND xã:

Nhiệm kỳ 2016-2021 có 04 thành viên UBND xã, gồm 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch, 01 Chỉ huy trưởng quân sự xã, 01 trưởng công an xã.

Tổ chức và hoạt động của UBND xã từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã có nhiều tiến bộ, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 35, Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; trong quá trình chỉ đạo, điều hành hoạt động của UBND xã thực hiện nghiêm những quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện. UBND xã đã ban hành và sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc cho phù hợp với tình hình thực tế của xã. Từ đó, phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể, đề cao vai trò trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các ủy viên UBND năng động, sáng tạo, nhạy bén trong chỉ đạo, điều hành, sâu sát cơ sở đã góp phần tích cực vào việc thực hiện đạt các chỉ tiêu, kế hoạch hàng năm của địa phương đã đề ra; tập thể UBND xã luôn có sự đoàn kết nhất trí cao trong quản lý, điều hành các hoạt động quản lý Nhà nước,

từ đó có nâng cao được ý thức, trách nhiệm của mỗi thành viên UBND và chức danh công chức xã.

2.2 Về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã theo các lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

2.2.1 Về kinh tế:

Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, giá trị ngành nông nghiệp chiếm 47,08% (giảm 5,62% so với đầu nhiệm kỳ), thương mại, dịch vụ là 23,39% (tăng 1,39% so với đầu nhiệm kỳ), công nghiệp - xây dựng là 29,53% (tăng 1,53% so với đầu nhiệm kỳ); Thu nhập bình quân đầu người đến cuối năm 2020 đạt 41,58 triệu đồng đạt 101,73% NQ, tăng 75,96% so với đầu nhiệm kỳ.

Công tác thu ngân sách trên địa bàn bình quân hằng năm tăng 12,7% (đạt vượt chỉ tiêu Nghị quyết giao 10%/năm)², bảo đảm cho công tác chi thường xuyên, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chính trị và hoạt động của hệ thống chính trị ở địa phương.

- *Thực hiện mục tiêu chuyển đổi mô hình sản xuất:* Tập trung lãnh đạo phát triển nâng cao giá trị thu nhập trên 01 hecta sản xuất nông nghiệp, chỉ đạo nhân dân đầu tư thâm canh, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng rừng nguyên liệu, trồng các loại cây ăn quả, dâu tằm, rau các loại³. Bên cạnh đó, thực hiện hỗ trợ có hiệu quả nguồn vốn phát triển sản xuất từ các chương trình mục tiêu Quốc gia⁴.

- *Sản xuất nông, lâm nghiệp:*

Diện tích gieo trồng năm 2020 đạt 2.655,5 ha, đạt 107,7%NQ và tăng 5,5% so với đầu nhiệm kỳ, năng suất, sản lượng cây trồng luôn đạt và vượt kế hoạch đề ra⁵. Tổng sản lượng lương thực có hạt được 3.412 tấn, đạt 85,3%NQ, giảm 4,8% so với đầu nhiệm kỳ. Tình hình chăn nuôi được duy trì ổn định và phát triển⁶, công tác phòng ngừa dịch, bệnh trên đàn vật nuôi được triển khai kịp thời, không xảy ra dịch bệnh trên địa bàn.

² Tổng thu ngân sách trên địa bàn cả nhiệm kỳ 5.324,36 triệu đồng (năm 2020 ước đạt 1.228 triệu đồng), bình quân tỷ lệ thu ngân sách hàng năm đạt 112,7% so NQ. Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, thực hiện theo đúng quy định, tổng chi ngân sách nhiệm kỳ 29.964,5 triệu đồng, đạt 86,27% kế hoạch.

³ Đã chuyển đổi 46 ha đất kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả (nhãn, chuối, rau các loại): 165 ha, dâu tằm: 15 ha, rau các loại: 3,05 ha và trồng rừng sản xuất: 16,3ha. Mô hình Cây chanh dây ghép trên cây lồng đèn và cây nhãn lồng Hưng Yên được Tỉnh, Huyện khen. Đến nay cây nhãn lồng Hưng Yên từ 1,7ha năm 2015, đến năm 2020 phát triển được 6,5 ha. 02 Cánh đồng mía kỹ thuật thôn An Quý (16,49ha).

⁴ Hỗ trợ cấp 28 con bò sinh sản, 2.380kg phân NPK cho các hộ nghèo với tổng kinh phí 410,90 triệu đồng.

⁵ Năng suất các loại cây trồng: Cây lúa 2 vụ: năm 2015 là 59,85 tạ/ha, năm 2020 là 68,4 tạ/ha, **tăng 8,55 tạ/ha**, ngô: năm 2015 là 52,9 tạ/ha, năm 2020 là 56,7 tạ/ha, **tăng 3,8 tạ/ha**; cây mía: năm 2015 là 560 tạ/ha, năm 2020 là 580 tạ/ha, **tăng 20 tạ/ha**, cây mỳ năm 2015 là 180 tạ/ha, năm 2020 là 205 tạ/ha, **tăng 25 tạ/ha**, cây rau các loại: năm 2015 là 175 tạ/ha, năm 2020 là 186 tạ/ha, **tăng 11 tạ/ha**.

⁶ Tổng đàn bò có 1.590 con đạt 64,32%NQ, tỷ lệ bò lai chiếm 96,7% tổng đàn, tăng 1,7% so NQ; toàn xã có 01 trang trại chăn nuôi heo quy mô, 8 gia trại chăn nuôi heo. 02 trang trại nuôi gà.

Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng được triển khai thường xuyên, diện tích rừng trồng ngày càng tăng⁷, góp phần nâng tỷ lệ độ che phủ rừng trên địa bàn đạt 36,48% (Nghị quyết giao 36,4%).

- *Công nghiệp, thương mại dịch vụ*: Trong những năm qua, xã luôn khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhân dân phát triển các loại hình dịch vụ kinh doanh, buôn bán các mặt hàng thiết yếu, góp phần phục vụ tốt nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân⁸. Tổng giá trị thu nhập tiêu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và vận tải đạt 48,250 tỷ đồng.

- *Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội*: Trong 5 năm qua, tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới. Đến nay, hệ thống đường giao thông được hoàn thiện, kết cấu hạ tầng trên địa bàn được đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng cơ bản các tiêu chí của xã theo quy định. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng điện đạt 100%. Mạng lưới bưu chính viễn thông phát triển, 100% số hộ được sử dụng phương tiện nghe nhìn, số hộ sử dụng điện thoại thông minh, internet ngày càng tăng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng đất đai, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

- *Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*: Tổ chức phát động cuộc vận động “Đak Pơ chung tay xây dựng nông thôn mới”, phát huy vai trò của người dân, huy động sự đóng góp của nhân dân. Giai đoạn 2015–2020, từ nhiều nguồn vốn, xã đã đầu tư 26,428 tỷ đồng xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu⁹, hỗ trợ phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân thông qua thực hiện mô hình xây dựng cánh đồng kỹ thuật; thành lập hợp tác xã, mở rộng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho nông dân. Luôn tập trung củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới. Trong nhiệm kỳ đã thành lập 02 hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp thủy lợi An Hòa và Hợp tác xã nông nghiệp dịch vụ Phú An xanh.

2.2.2 Văn hóa- Xã hội:

Công tác giáo dục - đào tạo luôn được quan tâm, trường lớp ngày càng được đầu tư theo hướng chuẩn hóa; cơ sở vật chất, trang thiết bị của các trường

⁷ Trong nhiệm kỳ đã tập trung thu hồi đất rừng bị lấn chiếm và tiến hành trồng mới 426,8 ha rừng, đạt 101,62% NQ.

⁸ Số phương tiện dịch vụ vận tải hàng hóa tăng từ 85 phương tiện năm 2015 lên 105 phương tiện năm 2020.

⁹ Đã cứng hóa 4,4 km đường liên thôn (trong đó BTXM 2,78 km), 20,9 km đường nội đồng (trong đó BTXM 5 km) xã, giúp tỷ lệ đường giao thông đạt chuẩn tăng từ 58,7% năm 2015 lên 80% năm 2020; sửa chữa trường học và các điểm trường Mẫu giáo, xây dựng nhà đa năng Trường TH&THCS Phan Bội Châu; xây dựng nhà làm việc công an xã, các công trình văn hóa xã và thôn làng; xây dựng. Thủy lợi: Nạo vét lòng hồ Bầu Ấu và hồ Tờ Đo, Đầu tư cải tạo, nâng cấp công trình hồ Tờ Đo. Cơ sở vật chất văn hóa: Xây dựng 01 trụ sở thôn An Phong; Cổng, tường rào, sân bê tông (thôn An Phú, An Quý, An Lợi); 01 nhà rông văn hóa, hàng rào, cổng ngõ, sân Bê tông xi măng làng Đêchogang; Sân bóng chuyền bê tông xi măng thôn An Hòa, An Phú, An Quý, An Phong; Khu thể thao chung thôn An Hòa - An Phú; Công trình khu thể thao và sân vận động xã Phú An.

đều đảm bảo đáp ứng cho việc dạy và học¹⁰. Song song với thực hiện nhiệm vụ đào tạo kiến thức văn hóa, Đảng ủy, UBND xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội cho các em học sinh; Công tác an ninh học đường được địa phương và nhà trường quan tâm, trong những năm qua không có học sinh vi phạm pháp luật, không có tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được thực hiện tốt, các chương trình y tế Quốc gia, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân triển khai có hiệu quả. Thường xuyên đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn. Công tác tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi đạt kết quả cao; số trẻ em suy dinh dưỡng giảm qua các năm. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 88,36%, tăng 8,36% so với Nghị quyết.

Toàn xã có 1.380 hộ, 5.087 khẩu, trong đó DTTS 124 hộ, 534 khẩu. Tỷ lệ tăng dân số bình quân hàng năm 1,2%, tỷ lệ tăng tự nhiên là 0,91%, giảm 0,09% so với Nghị quyết.

Công tác văn hóa thông tin, thể dục thể thao tiếp tục chuyển biến tích cực, góp phần vào việc tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân. Thường xuyên tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do các cấp tổ chức, đơn vị kết nghĩa và địa phương tổ chức¹¹, từng bước đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân; phong trào quần chúng tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục – thể thao diễn ra sôi nổi. Công tác xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư được chú trọng¹².

Công tác thực hiện chính sách - xã hội

Công tác cứu đói, hỗ trợ cho người nghèo, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách, xã hội tiếp tục được quan tâm triển khai có hiệu quả; Nhờ triển khai đồng bộ nhiều chính sách hỗ trợ giúp nhiều hộ đã thoát nghèo, một số hộ trở nên khá. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người nghèo,

¹⁰ Năm học 2019 - 2020, toàn xã có 834 học sinh/29 lớp, tăng 63 em so với năm học 2014 - 2015. Huy động trẻ em vào lớp 1 đúng độ tuổi đạt 100%, duy trì sĩ số học sinh của các bậc học đạt bình quân trên 99,83%, không còn tình trạng học sinh bỏ học. Tỷ lệ xét hoàn thành chương trình Tiểu học, tốt nghiệp THCS hàng năm đạt 100%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở tiếp tục học tiếp tục học lên trung học phổ thông, bổ túc, trường nghề tăng từ **85%** năm 2015 lên **100%** năm 2020. Duy trì phổ cập về giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, duy trì phổ cập tiểu học đúng độ tuổi đạt mức độ 2 và đạt chuẩn về phổ cập bậc Trung học cơ sở đạt mức độ 2.

¹¹ Đã tổ chức thành công Đại Hội thể dục thể thao lần thứ 9, tổ chức được 20 giải thi đấu thể thao (các môn: Bóng chuyền, bóng đá, việt dã, cờ tướng) với tổng số 1448 lượt người tham dự; tham gia 30 giải thi đấu do huyện tổ chức với tổng số 786 lượt người tham dự. Công tác Văn hóa văn nghệ: Đã tổ chức được 15 Hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng, Hội diễn công chiêng với tổng số 1.324 lượt người tham dự.

¹² Đến nay, xã có 1.238 hộ gia đình đạt chuẩn “*Gia đình văn hóa*”, chiếm tỷ lệ 88,11%, chưa đạt chỉ tiêu NQ giao là 89,6%; 5/5 thôn, làng đạt danh hiệu “*Thôn văn hóa*”.

cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập cho người dân⁽¹³⁾. Huy động mọi nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án cho mục tiêu giảm nghèo. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 6,69% năm 2016 xuống còn 1,96% năm 2020 (Nghị quyết giao 4,73%).

Công tác tập huấn, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động được quan tâm. Các chế độ, chính sách cho người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Công tác dân tộc - tôn giáo luôn được quan tâm nên đã tạo được sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư và niềm tin trong nhân dân.

2.2.3 Về Nội chính:

Công tác Quốc phòng – Quân sự địa phương

Hàng năm Đảng ủy đều xây dựng Nghị quyết chuyên đề nhiệm vụ Quốc phòng - công tác quân sự địa phương. Lãnh đạo thực hiện tốt các kế hoạch đã đề ra, bảo đảm chế độ trực gác, trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng lực lượng dân quân đạt tỉ lệ 1,3% dân số; tổ chức huấn luyện cho dân quân hàng năm đều đạt khá; giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao. Quản lý tốt lực lượng dự bị động viên, đăng ký, quản lý đầy đủ nguồn dự bị động viên ở địa phương, biên chế lực lượng sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh. Làm tốt công tác sẵn sàng chiến đấu, công tác bảo quản vũ khí, quân trang, quân dụng. Thực hiện tốt hoạt động phối hợp giữa công an và quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANQG, giữ gìn TTATXH trong tình hình mới. Hoàn thành tốt công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ, kết quả đạt loại giỏi.

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được giữ vững. Thực hiện tốt công tác phối hợp tuần tra kiểm soát, tuyên truyền phổ biến pháp luật và phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”, “Diễn đàn công an lắng nghe ý kiến nhân dân”. Từ đó đã phát huy vai trò của nhân dân trong công tác phòng, chống tội phạm, các vụ vi phạm pháp luật giảm qua các năm. Công tác tuần tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông và tuyên truyền việc thực hiện Luật giao thông đường bộ được triển khai thường xuyên, 5/5 thôn, làng hằng năm đều được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

Công tác tư pháp, tuyên truyền pháp luật

Trong nhiệm kỳ công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ kinh tế chính trị của địa phương luôn được quan tâm¹⁴. Đã tổ chức được 105 cuộc tuyên truyền với 3.675 lượt

¹³ Từ năm 2015 đến năm 2019, các chương trình hỗ trợ hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số 58 con bò giống, 13.133,7kg phân bón, 8.932kg giống, 15.510kg muối Iốt.

¹⁴ Thực hiện bằng nhiều hình thức, dưới hình thức trực quan như là treo Panô, áp phích, băng rôn khẩu hiệu hoặc dưới hình thức trực tiếp bằng tuyên truyền miệng thông qua các buổi sinh hoạt “ngày pháp luật” định kỳ hàng tháng, quý, năm và thông qua các buổi tuyên truyền lưu động, sinh hoạt hội họp định kỳ của khu dân cư.

người tham dự; tổ chức được 13 buổi sinh hoạt “ngày pháp luật” với 837 lượt người tham gia.

Công tác cải cách hành chính, tiếp công dân

Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện đồng bộ trên tất cả các nội dung, cụ thể như: trong công tác văn thư, lưu trữ, ứng dụng công nghệ thông tin, trong quy trình tiếp nhận xử lý, soạn thảo ký, ban hành văn bản, trong kiểm soát đơn giản hóa TTHC và trong công tác lãnh đạo chỉ đạo điều hành...; thực hiện tốt cơ chế một cửa điện tử đúng theo quy định, không để xảy ra tình trạng tồn đọng hồ sơ, khiếu nại về thủ tục hành chính. Rà soát, niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa điện tử theo quy định. Qua đó dần nâng cao chất lượng hoạt động cơ chế một cửa điện tử liên thông, giải quyết thủ tục hành chính; đội ngũ cán bộ, công chức có trách nhiệm hơn về chức trách nhiệm vụ được giao.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Duy trì thực hiện việc tiếp công dân theo đúng Luật Tiếp công dân. Trong nhiệm kỳ, đã tiếp 63 lượt công dân, các ý kiến chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, dân sự. Tiếp nhận, thụ lý giải quyết 63 đơn thư phản ánh, kiến nghị liên quan đến đất đai, dân sự, đã giải quyết xong. Thực hiện tốt công tác hòa giải, kịp thời giải quyết dứt điểm các đơn thư tranh chấp, phản ánh, kiến nghị của công dân ngay từ các thôn, làng.

Công tác khen thưởng:

Trong 05 năm qua, nhân dân và cán bộ xã Phú An đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác được Đảng và Nhà nước giao. Qua các năm được các cấp khen thưởng về thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh về cá nhân hơn 193 cán bộ, công chức tập thể hơn 48 tập thể được khen thưởng¹⁵. Công tác khen thưởng đã được triển khai kịp thời, đảm bảo trình tự, thủ tục, nhờ đó đã có tác dụng động viên các tổ chức, cá nhân phấn đấu nâng cao hơn nữa thành tích đã đạt được.

2.3 Về hoạt động điều hành của tập thể UBND cấp xã và Chủ tịch UBND cấp xã.

Trong chỉ đạo điều hành, UBND xã luôn phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ xã và các đoàn thể, góp phần triển khai tốt các chương trình kinh tế xã hội; cuộc vận động xây dựng nhà ở cho các đối tượng chính sách, công tác giảm nghèo, công tác truyền thông dân số, giúp đỡ gia đình chính sách và những người neo đơn, tàn tật... Nhìn chung, mối quan hệ Đảng - Chính quyền - Mặt trận - Đoàn thể ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn.

¹⁵ Trong đó Chủ tịch UBND xã đã tặng giấy khen cho 166 cá nhân, 50 tập thể.

- Về thực hiện chương trình công tác của UBND xã: Tập trung chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án quan trọng, giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước để các ban, ngành, thôn triển khai thực hiện; tổ chức Hội nghị toàn xã để triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh qua các năm trong nhiệm kỳ; Hết nhiệm kỳ, cơ bản thực hiện hoàn thành các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm đề ra trong nhiệm kỳ đề ra.

- Về tổ chức hội nghị và các cuộc họp của UBND xã: UBND xã duy trì đầy đủ các phiên họp thường kỳ hàng tháng theo luật định để đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; nội dung, trình tự, công tác chuẩn bị đảm bảo yêu cầu; định kỳ hàng tháng tổ chức họp giao ban Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND xã để tập trung rà soát các công việc theo chương trình công tác, xử lý các nhiệm vụ phát sinh. Nhiệm kỳ 2016 - 2021, UBND xã, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND xã đã tổ chức 105 cuộc họp để xử lý, triển khai công việc trên địa bàn; bên cạnh đó thường xuyên tham dự các cuộc họp trực tuyến cấp trên tổ chức để tiếp thu, triển khai các nhiệm vụ được kịp thời.

2.4 Về mối quan hệ giữa UBND cấp xã với cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc; các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị ở cấp xã và với thôn, làng, tổ dân phố.

Trên cơ sở Căn cứ quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ban hành ngày 19/6/2015 và Luật “sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương” ngày 22/11/2019. Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND và TT UBMTTQ đã thống nhất với nhau trong thực hiện nhiệm vụ và thảo luận, thống nhất bằng quy chế phối hợp. Việc xây dựng quy chế phối hợp của Thường trực và lãnh đạo UBND xã, 3 bên được thống nhất và giao cho Thường trực HĐND xã soạn thảo, thống nhất, ban hành và gửi đến các bên có liên quan, các thành viên của HĐND, UBND, MTTQ xã.

Phối hợp tuyên truyền và phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân Thường trực Hội đồng nhân dân đã phối hợp với Thường trực Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đã chủ động phối hợp tổ chức hội nghị quán triệt Kết luận số 10-KL/TW của Hội nghị lần thứ ba và Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đồng thời phối hợp các ngành liên quan tổ chức các chương trình tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Phối hợp xây dựng Chính quyền và quản lý nhà nước Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp xây dựng Chính quyền và quản lý nhà nước: Tạo

điều kiện và động viên cán bộ, công chức và động viên nhân dân tham gia vào việc quản lý nhà nước, bảo vệ của công, giữ gìn an ninh trật tự công cộng, xây dựng Nông thôn mới, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước giám sát xây dựng chính quyền. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã dựng chương trình công tác giám sát và tham gia xây dựng chính quyền.

Phối hợp Về công tác phản biện – xã hội - Phối hợp giúp đỡ đại biểu dân cử.

Trên cơ sở quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Thường trực Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp với các đại biểu bố trí địa điểm cho đại biểu tiếp xúc với cử tri để thông báo về nội dung, chương trình kỳ họp thường kỳ, ghi nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri trước các kỳ họp; báo cáo kết quả sau kỳ họp và tình hình giải quyết các kiến nghị của cử tri. Sau các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổng hợp các ý kiến kiến nghị do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chuyển đến và gửi đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Ủy ban nhân dân xã đã phân công các Ban, ngành, tham mưu giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của mình và kiểm tra, đôn đốc các bộ phận chuyên môn giải quyết các kiến nghị của nhân dân, đồng thời thông báo kết quả giải quyết bằng văn bản đến đại biểu Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã. Đối với những nội dung liên quan, có nhiều bức xúc như: Quy hoạch, đất đai, ô nhiễm môi trường, tình hình kinh tế xã hội... đã được nhiều đại biểu chuyển tải, phản ánh đến kỳ họp Hội đồng nhân dân xã tại các cuộc thảo luận tại hội trường để các ban, ngành ghi nhận, có kế hoạch khắc phục, điều chỉnh hạn chế những thiếu sót để góp phần phục vụ đời sống người dân.

3. Về số lượng, chất lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, làng, tổ dân phố:

Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện, kịp thời tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn.

Việc sắp xếp, bố trí số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã đúng số lượng theo quy định của pháp luật. Nhiệm kỳ 2016- 2021, tổng số cán bộ,

công chức cấp xã được giao 21 người¹⁶, số biên được bố trí cán bộ, công chức cấp xã 21 người, Người hoạt động không chuyên trách cấp xã có 12 người¹⁷, người hoạt động không chuyên trách ở thôn 13 người¹⁸ và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, làng 33 người xã bố trí đảm bảo quy định.

4. Về phân quyền, phân cấp, ủy quyền giữa chính quyền địa phương cấp trên với chính quyền địa phương cấp xã:

Trên cơ sở quy chế làm việc, quy chế phối hợp ban hành theo Luật Trên cơ sở Căn cứ quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ban hành ngày 19/6/2015 và Luật “sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương” ngày 22/11/2019. HĐND, UBND xã hoạt động theo luật định.

Qua 5 năm, mặc dù gặp không ít khó khăn, thách thức, song nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và các phòng, ban ngành của huyện; Đảng ủy, HĐND, UBND và Ủy ban MTTQVN xã sự đóng góp tích cực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã đã tạo động lực để đưa kinh tế- xã hội của xã vượt qua khó khăn, thách thức đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Kinh tế có bước phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư hoàn thiện, các hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến. Đã thực hiện tốt chủ trương gắn phát triển kinh tế với giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền được nâng lên. Khối đại đoàn kết dân tộc được tăng cường.

5. Về những vấn đề khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp xã:

Năm năm qua, tình hình trong nước, địa phương có những diễn biến phức tạp do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh Covid-19; giá cả các mặt hàng nông sản không ổn định; giá cả các loại vật tư nông nghiệp tăng cao....đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Nhưng được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, hỗ trợ giúp đỡ của các phòng ban chuyên môn huyện, sự cố gắng nỗ lực của toàn thể cán bộ, công chức xã và sức mạnh đoàn kết toàn

¹⁶ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai Ban hành Quy định chi tiết một số điều, khoản, điểm và biện pháp thi hành Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

¹⁷ Nghị quyết 136/2021/NQ-HĐND ngày 25/02/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

¹⁸ Thực hiện kiêm nhiệm 01 người Văn phòng Đảng ủy xã kiêm bí thư chi bộ thôn An Hoà; Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn An Quý thực hiện chủ trương nhất thể hoá Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn.

dân nên việc phát triển kinh tế - xã hội đạt được nhiều kết quả quan trọng; giữ vững xã đạt chuẩn nông thôn mới; kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định; cơ cấu kinh tế chuyển dịch khá; thu nhập bình quân đầu người đạt 39,52 triệu/người/năm. Hệ thống kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư đồng bộ. Công tác xây dựng nông thôn mới tiếp tục được giữ vững và phát triển các tiêu chí, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện...

II. HẠN CHẾ, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được HĐND, UBND xã tập trung triển khai thực hiện. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trên các lĩnh vực, cụ thể như sau: Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết, xử lý các kiến nghị, kết luận sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã chưa được thực hiện thường xuyên, triệt để; Hoạt động giám sát bằng hình thức chất vấn, giải trình tại các phiên họp của Thường trực HĐND xã thực hiện chưa nhiều, chủ yếu tập trung vào việc chất vấn tại Kỳ họp; việc tổ chức họp Tổ để tham gia ý kiến vào các nội dung trình tại các Kỳ họp chưa được quan tâm đúng mức. Công tác thâm canh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vẫn còn chậm, sản xuất manh mún, nhỏ lẻ; Các sản phẩm ở dạng thô, giá trị kinh tế không cao; ngành nghề phát triển chưa mạnh. Huy động nguồn lực từ nhân dân, doanh nghiệp có mặt còn hạn chế. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao còn yếu. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước một số lĩnh vực còn hạn chế; tinh thần trách nhiệm của một số bộ phận cán bộ, công chức trong giải quyết công việc chưa cao.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

2.1. Nguyên nhân khách quan: Đại biểu HĐND xã phần lớn hoạt động kiêm nhiệm, công việc chuyên môn sự vụ nhiều, nên chưa phát huy hết vai trò, chức năng và nhiệm vụ của người đại biểu, nhất là trong việc thảo luận, chất vấn tại kỳ họp và chưa thường xuyên theo dõi, đôn đốc giải quyết, xử lý các kiến nghị, kết luận sau giám sát của HĐND; Trình độ, năng lực của một số ít đại biểu còn hạn chế; hơn nữa, đại biểu HĐND xã ít được tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng hoạt động của đại biểu, nên chất lượng hoạt động của một số đại biểu kiêm nhiệm chưa cao. Do ảnh hưởng của thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh COVID-19, Bệnh viêm da nổi cục trên đàn bò; giá cả nông sản bấp bênh không ổn định đã tác động không nhỏ đến sản xuất, đời sống nhân dân.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, vai trò, ý thức trách nhiệm một số cán bộ, công chức chưa cao, thiếu sự kiểm tra, giám sát, đôn đốc, thói quen làm việc theo phong cách, lề lối cũ chậm được khắc phục.

- Vai trò của một số Ban thôn, làng chưa thực sự trách nhiệm, còn trông chờ, bị động.

- Năng lực, trách nhiệm của đại biểu HĐND cũng như của cán bộ, công chức còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Công tác tuyên truyền, vận động, vào cuộc của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể từ xã đến thôn, làng có lúc, có khi thiếu quyết liệt, kịp thời. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại, thỏa mãn, chưa tích cực tham gia các phong trào, các cuộc vận động ở xã.

III. ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 thì UBND tỉnh, huyện, tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để mang lại hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tốt nhất, vừa có bộ máy tinh gọn nhất, đồng thời người dân, doanh nghiệp được thừa hưởng thành quả tốt nhất từ công tác sắp xếp ĐVHC, đáp ứng yêu cầu xây dựng nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Về mô hình chính quyền cấp xã:

Mô hình chính quyền cấp xã được tổ chức và duy trì theo quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức chính quyền gồm HĐND và UBND nhưng cần đổi mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường kiểm tra, giám sát, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước, phục vụ doanh nghiệp và người dân. Phát huy đầy đủ vai trò, thể hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND xã rõ nét, đầy đủ hơn

3. Về tổ chức và hoạt động của HĐND, UBND cấp xã:

Phát huy mạnh mẽ hơn tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong quản lý điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa bàn cơ sở để giảm nhẹ công việc cho cơ quan cấp trên. Việc phân cấp, phân quyền cho cấp xã sẽ giải quyết công việc nhanh hơn, sát với tình hình thực tế hơn đồng thời phát huy được tính chủ động, sáng tạo của chính quyền địa phương, khai thác các nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, làng:

Tăng cường hỗ trợ tập huấn nâng cao trình độ, nhất là trình độ quản lý nhà nước và ứng dụng CNTT, xem đây là điều kiện tiên quyết để thực hiện nhiệm vụ

ngày càng cao. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, làng nên giữ nguyên, tuy nhiên cần tăng phụ cấp.

Đề nghị cấp trên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức để phù hợp với tình hình hiện nay.

5. Về số lượng, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, làng, tổ dân phố

Số lượng cán bộ, công chức cấp xã bố trí theo Luật cán bộ, công chức cấp xã. Đối với một số chức danh trực tiếp liên quan đến tiếp dân và thực hiện chế độ người dân cần bố trí hợp lý về số lượng trên cơ sở số lượng dân số. Đồng thời cân đối nguồn kinh phí chi trả phù hợp chức danh tương ứng với số dân ở mỗi xã. Hiện nay, cán bộ, công chức xã hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong quy định hiện hành một số chế độ phụ cấp quy định cho nguồn ngân sách địa phương cân đối nên nhiều nơi, nhiều lúc chưa được thực hiện đầy đủ.

Cần có giải pháp để hỗ trợ, thực hiện đầy đủ hơn, đảm bảo hơn chế độ cho đội ngũ này, nhất là đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Việc phân công, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, làng và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, làng đến thời điểm hiện nay cho thấy khá hợp lý và đảm bảo.

IV. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Làm tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục rà soát, xây dựng, bổ sung các quy hoạch và thực hiện tốt quy hoạch, nhất là thực hiện quy hoạch nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Tiếp tục củng cố vững chắc các tiêu chí NTM, xây dựng xã NTM nâng cao. Tập trung trồng bổ sung cây, hàng rào xanh, xây dựng đường hoa trên tất cả các thôn, làng; tổ chức thu gom rác thải sinh hoạt trong nhân dân; chỉ đạo thực hiện tốt phong trào cải tạo vườn hộ, vệ sinh môi trường. Xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất trái phép, việc lấn chiếm đất đai, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn... Tổ chức kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý những tổ chức, cá nhân vi phạm về quản lý đất đai, ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, giết mổ gia súc, gia cầm. Phối hợp với cơ quan cấp trên trong công tác giải phóng mặt bằng khu dân cư An Hoà, cụm công nghiệp xã Phú An.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ thu ngân sách đạt 100% kế hoạch, triển khai kế hoạch tận thu thuế, quỹ, nợ tồn đọng.

- Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt chính sách người có công, an sinh xã hội, làm tốt việc rà soát, điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm nhằm thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, giảm tỷ lệ hộ

nghèo bền vững, theo tiêu chí nông thôn mới. Thực hiện tốt công tác rà soát thực lực nguồn nhập ngũ hàng năm đạt kết quả cao.

- Thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia về phòng chống dịch bệnh, COVID-19, bệnh sốt xuất huyết, bệnh bạch hầu, bệnh tay chân miệng ... không chế dịch bệnh kịp thời không để lây lan. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền dân số, gia đình, trẻ em nhằm giảm tỷ lệ sinh, đặc biệt là sinh con thứ 3 trở lên, trẻ em suy dinh dưỡng. Tổ chức các hoạt động hữu ích cho các em học sinh trong dịp hè, tuyên truyền phòng chống cháy nổ, phòng chống đuối nước, đặc biệt là ở lứa tuổi học sinh.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng cải cách hành chính, quản lý cán bộ, công chức theo quy định. Thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trang thông tin điện tử, hệ thống quản lý văn bản điều hành, công nghệ số...

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ An ninh trật tự, Quân sự địa phương nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kết hợp chủ động thực hiện phòng chống lụt bão, cứu hộ, cứu nạn, ưu tiên và sẵn sàng chủ động việc ứng cứu phòng chống bão lụt, TKCN.

Trên đây báo cáo tổng kết, đánh giá tổ chức, hoạt động của chính quyền cấp xã giai đoạn 2016 – 2021, Ủy ban nhân dân xã Phú An báo cáo phòng Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể xã;
- Lưu: VPTK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Minh Trí